TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 20/7/2018
"V/v Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hằng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khắc Hiếu và bà Trần Thị Ngọc Điểm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Bà Ninh Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 20/7/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 73/2018/TLST-HNGĐ ngày 12/3/2018 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXX-ST ngày 28/5/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Đặng Thị H, sinh năm 1988; Địa chỉ: khu phố NT2, phường C, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên. *Có mặt tại phiên tòa.*

Bị đơn: Nguyễn Trọng P, sinh năm 1984; Địa chỉ: khu phố NT2, phường C, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và biên bản hòa giải, nguyên đơn Đặng Thị H trình bày: Nguyên đơn và bị đơn Nguyễn Trọng P tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, được Ủy ban nhân dân phường C, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên cấp giấy chứng nhận kết hôn số 110, quyển số 01/08, ngày 17 tháng 12 năm 2008. Sau khi cưới, chung sống hạnh phúc đến năm 2010 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống và nhiều lần vợ chồng xảy ra xô xát, nguyên đơn đã nhiều lần nộp đơn ly hôn tại Tòa án nhưng vì các con còn nhỏ và được Tòa án hòa giải nên nguyên đơn đã rút đơn ly hôn. Từ đầu năm 2018 cho đến nay, các đương sự không còn chung sống cùng nhau, không ai còn quan tâm và chăm sóc nhau nữa. Nay xét thấy mâu thuẫn

đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn yêu cầu được giải quyết ly hôn với bị đơn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Trọng P1, sinh ngày 09/10/2009 và Nguyễn Trọng P2, sinh ngày 30/8/2011, hiện nay các con chung do nguyên đơn nuôi dưỡng; nguyên đơn đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đồng/01 cháu (02 cháu là 1.300.000 đồng/tháng), thời hạn cấp dưỡng từ khi Tòa án xét xử cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn Nguyễn Trọng P có mặt trong các phiên hòa giải và kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 17/4/2018 và ngày 14/5/2018 nhưng không trình bày ý kiến.

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng không thành.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn giữ nguyên ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Đặng Thị H được ly hôn với bị đơn Nguyễn Trọng P. Về con chung: Giao hai con chung tên Nguyễn Trọng P1, sinh ngày 09/10/2009 và Nguyễn Trọng P2, sinh ngày 30/8/2011 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng; bị đơn có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đồng/01 cháu (02 cháu là 1.300.000 đồng/tháng), thời hạn cấp dưỡng từ tháng 8/2018 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp theo Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Bị đơn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không xem xét. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Đặng Thị H xin ly hôn với bị đơn Nguyễn Trọng P là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên theo quy định tại Điều 28; Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Đặng Thị H và bị đơn Nguyễn Trọng P tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2008, được UBND phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên cấp giấy chứng nhận kết hôn số 110, quyển số 01/08, ngày 17/12/2018 là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống phát sinh những mâu thuẫn như nguyên đơn đã trình bày; các đương sự không còn chung sống cùng nhau từ đầu năm 2018 cho đến nay, không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau nữa. Xét thấy, mâu thuẫn giữa các đương sự đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3] Về con chung: Cháu Nguyễn Trọng P1, sinh ngày 09/10/2009 và Nguyễn Trọng P2, sinh ngày 30/8/2011 hiện đang do nguyên đơn nuôi dưỡng, cháu Phi có bản trình bày ý kiến được ở với mẹ. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và phù hợp với nguyện vọng của con chung, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Trọng P1, sinh ngày 09/10/2009 và Nguyễn Trọng P2, sinh ngày 30/8/2011 cho nguyên đơn Đặng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, bị đơn Nguyễn Trọng P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đồng/01 cháu (02 cháu là 1.300.000 đồng/tháng), thời hạn cấp dưỡng từ tháng 8/2018 và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng khi phát sinh một trong các trường hợp theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; bị đơn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung*:* Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí*:* Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng vào các Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Đặng Thị H được ly hôn với bị đơn Nguyễn Trọng P.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trọng P1, sinh ngày 09/10/2009 và Nguyễn Trọng P2, sinh ngày 30/8/2011 (hiện đang ở với nguyên đơn) cho nguyên đơn Đặng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; bị đơn Nguyễn Trọng P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đồng/01 cháu (02 cháu là 1.300.000 đồng/tháng), thời hạn cấp dưỡng từ tháng 8/2018 và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng khi phát sinh một trong các trường hợp theo quy định tại Điều 118 của

Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; bị đơn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí HNGĐ-ST: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Nguyên đơn Đặng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0010449 ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Bị đơn Nguyễn Trọng P phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- UBND phường C, TP. Tuy Hòa, Phú Yên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Thúy Hằng